TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1508**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 7 - 2026
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung.

2. Ông Phạm Văn Tuyền.

Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Hồng Phước - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Võ Hồng Ngọc Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 821/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm: Trụ sở chính Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh (Số 4 đường số 3 Trung tâm hành chính xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh).

Điểm cầu thành phần: Cơ sở 1 Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh (Số 126 đường Lê Quyên, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2516/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 3074/2026/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Phạm Đoàn Thanh T**, sinh năm 1997.

Số Căn cước công dân: 079XXXXXXX; ngày cấp: 25/02/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: 87 đường X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Đức L**, sinh năm 2000.

Số Căn cước: 0402XXXXXX; ngày cấp: 20/10/2024

Nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: C13 đường T, ấp N, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Công Quốc T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: B22 đường L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Bà T và ông L có mặt tại phiên toà; ông T vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên hòa giải, phiên toà nguyên đơn bà Phạm Đoàn Thanh T trình bày:

Vào khoảng tháng 10 năm 2022, bà T và ông L có quen biết nhau qua mạng xã hội, sau thời gian tìm hiểu cả hai có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau. Đến tháng 01 năm 2023 thì bà T mang thai con của ông L.

Vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N bà T đã hạ sinh một bé trai theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023.

Thời điểm bà T quen biết và có con chung với ông L thì bà T chưa ly hôn với ông Nguyễn Công Quốc T.

Ngày 24/7/2025, bà Phạm Đoàn Thanh T và ông Nguyễn Công Quốc T được Toà án nhân dân Khu vực 6 – Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 65/2025/QĐST-HNGĐ.

Khoảng tháng 5 năm 2026 bà T có liên hệ Uỷ ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để làm thủ tục cấp Giấy khai sinh cho con chung giữa bà với ông L nhưng được cán bộ phường giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam thì trẻ nam do bà T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà T với ông T nên hướng dẫn bà T phải làm thủ tục xác định cha cho con đối với ông L tại Toà án có thẩm quyền thì mới có thể làm giấy khai sinh cho trẻ được.

Để có cơ sở nộp đơn khởi kiện thì bà T và ông L đã tự liên hệ Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare để thực hiện thủ tục giám định ADN cho trẻ nam do bà T sinh ra vào ngày 09/9/2023 và ông Nguyễn Đức L.

Kết quả phân tích ADN huyết thống kết luận ông L và trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N có quan hệ huyết thống cha - con.

Nay bà T đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày

09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023 là con của ông Nguyễn Đức L.

Do không có kinh tế, bà T yêu cầu Tòa án công nhận kết quả xét nghiệm ADN mà bà đã cung cấp và yêu cầu Toà án không thực hiện việc giám định lại. Bà T cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không khiếu nại thắc mắc gì về việc cung cấp Kết luận giám định ADN và yêu cầu Toà án sử dụng Kết luận giám định ADN để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Tại bản tự khai, lời khai trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà bị đơn là ông Nguyễn Đức L trình bày:

Ông L thống nhất với ý kiến của bà T. Ông L xác định ông chính là cha ruột của trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N.

Ông L hoàn toàn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Toà án xác định: Trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023 là con ruột của ông L.

Đồng thời ông yêu cầu Tòa án công nhận kết quả xét nghiệm ADN mà bà T đã cung cấp và yêu cầu Toà án không trưng cầu giám định lại vì hoàn cảnh gia đình khó khăn không có đủ kinh tế để thực hiện thủ tục giám định lại. Ông L cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không khiếu nại thắc mắc gì về việc đã cung cấp Kết luận giám định ADN và yêu cầu Toà án sử dụng Kết luận giám định trên để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Công Quốc T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng ông T không đến Tòa án để làm bản tự khai, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Đoàn Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Đoàn Thanh T nộp đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con tại Toà án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh. Bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ C13 đường T, ấp N, xã B, Thành phố Hồ Chí Min. Căn cứ vào Khoản 4 Điều 28, Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39

Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Công Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại Khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên ông T đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình. Ông T phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu, lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu có trong hồ sơ làm chứng cứ để xem xét giải quyết vụ án.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Yêu cầu Toà án xác định trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023 là con ruột của ông Nguyễn Đức L:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Bà Phạm Đoàn Thanh T và ông Nguyễn Đức L có quan hệ tình cảm và quan hệ sinh lý cũng như việc bà T mang thai con chung của bà T và ông L khi giữa bà T và ông Nguyễn Công Quốc T vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân.

Khi bà T nộp đơn yêu cầu giải quyết vụ án ly hôn đối với ông T tại Tòa nhân dân Khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh thì cả bà T và ông T không khai thông tin đầy đủ con chung trong thời kỳ hôn nhân. Do vậy, trong nội dung Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa bà T và ông T đã không giải quyết việc nuôi con đối với trẻ nam do bà T sinh ra vào năm 2023.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Phạm Đoàn Thanh T, ông Nguyễn Đức L đều nhất trí với yêu cầu của bà Phạm Đoàn Thanh T, xác nhận trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023 là con chung của bà T và ông L.

Căn cứ Kết luận giám định ADN số VCI4442/2026 ngày 27/3/2026 của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare đã kết luận: "Anh Nguyễn Đức L và cháu Nguyễn Đức K (trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023) có mối quan hệ huyết thống cha – con với xác suất 99.99999998%.

Căn cứ vào Công văn số 198/PĐCV-TA ngày 15/5/2026 của Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare về việc phúc đáp Công văn số 2715/TADNKV10 ngày 08/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh:

"1. Việc xét nghiệm ADN được thực hiện theo yêu cầu cá nhân của ông Nguyễn Đức L, không phải theo quyết định trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare đã trực tiếp thu mẫu, chụp hình và thực hiện xét nghiệm theo đơn yêu cầu xét nghiệm ngày 27/03/2026 của Ông Nguyễn Đức L và ban hành kết quả xét nghiệm ADN số VCI4442/2026 ngày 27/03/2026.

2. Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare là tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ theo giấy chứng nhận số 534/ĐK-KHCN do Sở Khoa Học Và Công Nghệ Thành Phố Hồ Chí Minh cấp. Đơn vị không phải là tổ chức giám định tư pháp theo Luật Giám định tư pháp.

3. Việc thu mẫu và phân tích ADN được thực hiện theo quy trình chuyên môn nội bộ của đơn vị và được lưu hồ sơ tại đơn vị. Việc thu mẫu được thực hiện tại Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare - 38B đường số 81, Phường Tân Hưng, Thành Phố Hồ Chí Minh. Việc thu mẫu được thực hiện bởi kỹ thuật viên Nguyễn Phú Nhân.

4. Người ký, đóng dấu kết quả: Bà Đỗ Thanh Vân, chức vụ: viện trưởng, học vị: thạc sĩ ngành sinh học thực nghiệm.

Người kiểm soát kết quả: Phan Thị Diễm Trinh, chức vụ: kỹ thuật viên, học vị: cử nhân ngành công nghệ sinh học.

Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng công nghệ Vietcare chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin và kết quả xét nghiệm do đơn vị thực hiện"

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 4, Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Bà Phạm Đoàn Thanh T có đơn xin miễn nộp tiền án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b Khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 28; Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 4, Điều 88, Điều 91; Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Đoàn Thanh T về việc xác định ông Nguyễn Đức L là cha đẻ của trẻ nam do bà Phạm Đoàn Thanh T sinh ra vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2023 tại Bệnh viện N theo Giấy chứng sinh số 23.09.000131; quyển số 23.09 ngày 09/9/2023.

2. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, các đương sự có trách nhiệm liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho con theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Về án phí: Bà Phạm Đoàn Thanh T được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Phạm Đoàn Thanh T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0026482 ngày 24/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM (01);
- VKSND TP. HCM (01);
- VKSND KV10-TP.HCM (01);
- THADS TP.HCM (01);
- Các đương sự (04);
- Lưu hồ sơ (07).

2 000026 754206

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nguyễn Thanh Thảo